

I. PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: (ID: 760192) Năm 2010, quốc gia nào sau đây vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới?

- A. Hàn Quốc. B. Nhật Bản. C. Trung Quốc. D. Ấn Độ.

Câu 2: (ID: 760193) Ý nghĩa quốc tế của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)

- A. Người lao động trên thế giới hoàn toàn được giải phóng.
B. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
C. Tăng cường ảnh hưởng của Liên Xô trên trường quốc tế.
D. Tạo nên sức mạnh tổng hợp để Liên Xô bảo vệ đất nước.

Câu 3: (ID: 760194) Mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN (2015) dựa trên cơ sở pháp lý là

- A. Hiệp ước Ba-li. B. Tuyên bố Cu-a-la Lăm-pơ.
C. Tuyên bố Băng Cốc. D. Hiến chương ASEAN.

Câu 4: (ID: 760195) Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Nam Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. B. Đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm.
C. Cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. D. Hoàn thành cải cách ruộng đất.

Câu 5: (ID: 760196) Chiến thắng nào sau đây đã chấm dứt hoàn toàn tham vọng xâm chiếm Đại Việt của nhà Nguyên (1288)?

- A. Đông Bộ Đầu. B. Bạch Đằng C. Như Nguyệt. D. Đống Đa.

Câu 6: (ID: 760197) Góp phần ngăn ngừa không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới kể từ năm 1945 đến nay là vai trò của Liên hợp quốc trong việc

- A. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế. B. Đảm bảo quyền cơ bản của con người.
C. Thúc đẩy phát triển thương mại quốc tế. D. Thúc đẩy phát triển văn hóa, xã hội.

Câu 7: (ID: 760198) Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ra đời trong bối cảnh

- A. Chiến tranh lạnh diễn ra căng thẳng, các nước Đông Nam Á cần liên kết để bảo vệ nền độc lập.
B. Thực hiện ba chương trình kinh tế lớn, ưu tiên công nghiệp nặng.
C. Đây mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
D. Xây dựng các hợp tác xã bậc cao, thực hiện đổi mới nông nghiệp.

Câu 8: (ID: 760199) Trong đường lối đổi mới giai đoạn 1996 - 2006, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh phát triển lĩnh vực nào là quốc sách hàng đầu?

A. Kinh tế - xã hội. **B.** An ninh - quốc phòng. **C.** Khoa học - công nghệ. **D.** Chính trị - đối ngoại.

Câu 9: (ID: 760200) Tháng 2 - 1951, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quyết định nào sau đây?

- A.** Phát động toàn quốc kháng chiến. **B.** Đưa Đảng ra hoạt động công khai.
C. Phát động Tổng khởi nghĩa toàn quốc. **D.** Mở chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

Câu 10: (ID: 760201) Năm 1995, Việt Nam đã trở thành

- A.** Thành viên thứ bảy của tổ chức ASEAN. **B.** Quan sát viên của Hiệp ước Ba-li.
C. Thành viên của tổ chức Liên hợp quốc. **D.** Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an.

Câu 11: (ID: 760202) Để thực hiện quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam lần thứ hai (1945), nhân dân Nam Bộ đã

- A.** Ban bố bản “Quân lệnh số 1”. **B.** Thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.
C. Thành lập Ủy ban kháng chiến Nam Bộ. **D.** Thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

Câu 12: (ID: 760203) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), quyết tâm đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương được thể hiện qua sự kiện nào sau đây?

- A.** Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.
B. Thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.
C. Tổ chức Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia.
D. Tham gia tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 13: (ID: 760204) Nội dung nào sau đây phản ánh điểm tương đồng trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 và từ 2006 đến nay?

- A.** Cải tạo xã hội chủ nghĩa, thống nhất thể chế kinh tế trong cả nước.
B. Thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn, ưu tiên công nghiệp nặng.
C. Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
D. Xây dựng các hợp tác xã bậc cao, thực hiện đổi mới nông nghiệp.

Câu 14: (ID: 760205) Các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc Việt Nam từ năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc bảo vệ đất nước hiện nay?

- A.** Phát huy yếu tố ngoại lực làm nhân tố quyết định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.
B. Kết hợp sức mạnh dân tộc và thời đại, kết hợp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
C. Luôn đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao để mở đường cho đấu tranh quân sự.
D. Tăng cường sức mạnh quân sự là biện pháp duy nhất để có thể bảo vệ Tổ quốc.

Câu 15: (ID: 760206) Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A.** Mở đầu cho thời kỳ ổn định của chính quyền tay sai.
B. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

C. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với Việt Nam.

D. Đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

Câu 16: (ID: 760207) Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của Việt Nam được vận dụng vào công cuộc Đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay?

A. Phát huy tinh thần yêu nước và ý thức trách nhiệm của nhân dân.

B. Chủ động kết hợp yếu tố sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

C. Khai thác hợp lý và hiệu quả nguồn viện trợ từ các nước bên ngoài.

D. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và khối liên minh công - nông.

Câu 17: (ID: 760208) Nội dung nào sau đây là thách thức bên ngoài đối với Cộng đồng ASEAN?

A. Tình hình chính trị ở một số nước còn diễn biến phức tạp.

B. Tồn tại mâu thuẫn trong quan hệ song phương giữa các nước.

C. Cạnh tranh ảnh hưởng của các nước lớn đối với khu vực.

D. Sự lớn mạnh và đe dọa của chủ nghĩa đế quốc phương Tây.

Câu 18: (ID: 760209) Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?

A. Lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt, quyết định.

B. Mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do trong lịch sử dân tộc.

C. Để lại bài học về xây dựng sức mạnh khối đại đoàn kết.

D. Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.

Câu 19: (ID: 760210) Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng tác động của các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực tới quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

A. Hạn chế sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa.

B. Làm suy giảm hoàn toàn ảnh hưởng của các nước lớn.

C. Làm giảm sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia.

D. củng cố xu thế đa cực, nhiều trung tâm.

Câu 20: (ID: 760211) Nhận xét nào sau đây là đúng về quá trình tiến hành đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

A. Xóa bỏ được âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.

B. Nhà nước hoàn thành quốc hữu hóa các xí nghiệp và doanh nghiệp.

C. Góp phần vào thắng lợi trong đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam.

D. Nhà nước có nhiều chính sách thúc đẩy kinh tế hàng hóa phát triển.

Câu 21: (ID: 760212) Một trong những quyết định quan trọng của Hội nghị I-an-ta (1945) là

A. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á

B. Nhanh chóng khắc phục hậu quả của chiến tranh thế giới.

C. Tổ chức một trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh.

D. Phân công nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật ở Đông Dương.

Câu 22: (ID: 760213) Nội dung nào sau đây là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam (từ thế kỷ III TCN đến cuối thế kỷ XIX)?

A. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc.

B. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng.

C. Có sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Xây dựng lực lượng chống giặc ngoại xâm.

Câu 23: (ID: 760214) Việt Nam đạt được thành tựu nào trong công cuộc đổi mới giai đoạn 1986 - 1995?

A. Xuất khẩu nhiều sản phẩm công nghệ có giá trị kinh tế lớn.

B. Xây dựng được nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Đảng.

C. Đưa đất nước phát triển mạnh mẽ theo chế độ chính trị mới.

D. Đáp ứng nhu cầu lương thực trong nước, có dự trữ và xuất khẩu.

Câu 24: (ID: 760215) Thành tựu quan trọng trong quá trình thực hiện cải cách của Chính phủ Cuba (từ năm 1991 đến nay) là

A. Đi đầu trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ.

B. Quy mô GDP vươn lên vị trí thứ hai thế giới.

C. Xóa bỏ triệt để tình trạng đói nghèo.

D. Hệ thống giáo dục, y tế miễn phí.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: (ID: 760171) Cho những thông tin trong bảng sau:

Năm	Sự kiện
1949	Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ và các nước phương Tây thành lập.
1949	Cách mạng Trung Quốc thắng lợi.
1955	Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
1972	Chuyến thăm chính thức đầu tiên của Tổng thống Mỹ Nixon tới Liên Xô.
1972	Liên Xô và Mỹ đã đạt được thỏa thuận bước đầu về hạn chế vũ khí tiến công chiến lược.
1989	Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

a) Sự ra đời của NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va là một biểu hiện của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

b) Với thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc (1949) chứng tỏ ngay trong giai đoạn xác lập và phát triển, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã có biểu hiện của sự rạn nứt.

c) Trật tự thế giới hai cực I-an-ta chính thức sụp đổ khi Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

d) Trật tự thế giới hai cực I-an-ta suy yếu khi xu hướng hòa hoãn giữa Mỹ và Liên Xô bắt đầu xuất hiện từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX.

Câu 26: (ID: 760172) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã... Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh mặc dù đang ốm nặng đã sáng suốt nhận thức rằng: 'Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập.' Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà còn biểu hiện quyết tâm đấu tranh) giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi”.

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), Cách mạng tháng Tám năm 1945 - Toàn cảnh, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2015, tr.48)

a) Sự kiện Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện đã tác động mạnh đến Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim, làm cho Chính phủ này rệu rã, sụp đổ.

b) Sự thống nhất trong hành động và quyết tâm giành chính quyền của nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

c) Nhận thức rõ yếu tố thời cơ đan xen yếu tố nguy cơ, Đảng và Hồ Chí Minh đã hành động kịp thời, kiên quyết phát động nhân dân đứng lên đấu tranh giành chính quyền.

d) Sự kết hợp giữa điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi đã đưa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đến thành công.

Câu 27: (ID: 760174) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đại dịch COVID-19 đã tác động sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, nhưng với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, đất nước ta đã vững vàng vượt qua khó khăn, phục hồi và tiếp tục phát triển.

Nền kinh tế vẫn giữ được ổn định vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn; lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng GDP đạt mức khá so với khu vực và thế giới. Công tác an sinh xã hội, giảm nghèo và chăm lo đời sống nhân dân tiếp tục được chú trọng”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.215-216)

a) Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, Việt Nam đã vượt qua khủng hoảng kinh tế toàn cầu và trở thành nền kinh tế lớn nhất khu vực.

b) Đoạn tư liệu nhấn mạnh những giải pháp dài hạn để Việt Nam bước vào nhóm quốc gia có thu nhập cao.

c) Đoạn tư liệu phản ánh sự ổn định kinh tế của Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

d) Việt Nam đã chuyển đổi mô hình kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp hiện đại trong thời gian đại dịch COVID-19.

Câu 28: (ID: 760191) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Gia nhập ASEAN không chỉ mang lại cơ hội phát triển kinh tế mà còn giúp Việt Nam củng cố môi trường an

ninh khu vực, xây dựng mối quan hệ hợp tác với các quốc gia láng giềng trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi. Đây là một minh chứng cho chính sách đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa trong thời kỳ đổi mới”.

- a)** Ngay sau khi đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất, Việt Nam đã gia nhập vào tổ chức ASEAN.
- b)** Đoạn tư liệu cho thấy những cơ hội và thách thức đối với Việt Nam khi trở thành thành viên của tổ chức ASEAN.
- c)** Việt Nam gia nhập ASEAN là sự kiện lịch sử đánh dấu sự tham gia của toàn bộ các nước Đông Nam Á vào tổ chức.
- d)** Việt Nam gia nhập ASEAN là một biểu hiện của đường lối đổi mới toàn diện và đồng bộ do Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra trong giai đoạn 1986 - 1995.

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

I PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.C	2.B	3.D	4.B	5.B	6.A	7.A	8.C	9.B	10.A
11.C	12.C	13.C	14.B	15.B	16.A	17.C	18.A	19.D	20.D
21.A	22.D	23.D	24.D						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự thế giới sau chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Năm 2010, Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

Chọn C.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Ý nghĩa quốc tế của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922) là tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Chọn B.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN (2015) dựa trên cơ sở pháp lý là Hiến chương ASEAN.

Chọn D.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Nam Việt Nam thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm.

Chọn B.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Chiến thắng Bạch Đằng đã chấm dứt hoàn toàn tham vọng xâm chiếm Đại Việt của nhà Nguyên (1288).

Chọn B.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Góp phần ngăn ngừa không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới kể từ năm 1945 đến nay là vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình và an ninh quốc tế.

Chọn A.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ra đời trong bối cảnh Chiến tranh lạnh diễn ra căng thẳng, các nước Đông Nam Á cần liên kết để bảo vệ nền độc lập, tranh ảnh hưởng từ các nước lớn vào khu vực.

Chọn A.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Trong đường lối đổi mới giai đoạn 1996 - 2006, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh phát triển lĩnh vực khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu.

Chọn C.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Tháng 2 - 1951, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi là Đảng Lao động Việt Nam.

Chọn B.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung hành trình phát triển của ASEAN.

Cách giải:

Năm 1995, Việt Nam đã trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN.

Chọn A.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

Cách giải:

Để thực hiện quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam lần thứ hai (1945), nhân dân Nam Bộ đã thành lập Ủy ban kháng chiến Nam Bộ.

Chọn C.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), quyết tâm đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương được thể hiện qua sự kiện tổ chức Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào – Campuchia (4/1970).

Chọn C.

Câu 13 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 1996) đã xác định Việt Nam chuyển sang thời kì mới: đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam (2006) đã chủ trương: đẩy mạnh toàn diện công cuộc Đổi mới, sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển. Đồng thời thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá và hội nhập quốc tế sâu rộng.

=> Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phản ánh điểm tương đồng trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 và từ 2006 đến nay.

Chọn C.

Câu 14 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 giành thắng lợi bởi nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau trong đó có đường lối lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, có tinh thần đoàn kết, yêu nước của toàn thể nhân dân Việt Nam... bên cạnh đó, các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam đều mang tính chính nghĩa nên luôn được sự ủng hộ nhiệt tình của bạn bè quốc tế...

Từ những nguyên nhân thắng lợi trên đã để lại bài học kinh nghiệm cho công cuộc bảo vệ đất nước hiện nay là cần kết hợp sức mạnh dân tộc (yếu tố chủ quan) với sức mạnh thời đại (yếu tố khách quan), kết hợp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chọn B.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Phong trào Đồng khởi đã giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ, làm lung lay chính quyền Ngô Đình Diệm. Phong trào đã đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Chọn B.

Câu 16 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Những nguyên nhân thắng lợi trong suốt chiều dài lịch sử Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm cho công cuộc bảo vệ đất nước hiện nay là phát huy tinh thần yêu nước và ý thức trách nhiệm của nhân dân.

Chọn A.

Câu 17 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Cạnh tranh ảnh hưởng của các nước lớn đối với khu vực là thách thức bên ngoài đối với Cộng đồng ASEAN.

Chọn C.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt, quyết định không phản ánh đúng về thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam. Trong cách mạng tháng Tám, lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định.

Chọn A.

Câu 19 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

Sau Chiến tranh lạnh, các tổ chức kinh tế, tài chính khu vực, liên kết khu vực có vai trò ngày càng lớn đối với sự phát triển của thế giới. Sự xuất hiện của các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính này đã củng cố xu thế đa cực, nhiều trung tâm sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự hai cực I – an – ta sụp đổ.

Chọn D.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

A loại vì vẫn tồn tại âm mưu chống phá nhà nước của các thế lực thù địch.

B loại vì nhà nước đẩy mạnh phát triển kinh tế thị trường, kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước. Phát huy quyền làm chủ kinh tế của người dân.

C loại vì cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam đã diễn ra trước khi công cuộc đổi mới được tiến hành.

=> Nhà nước có nhiều chính sách thúc đẩy kinh tế hàng hóa phát triển là nhận xét đúng về quá trình tiến hành đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay

Chọn D.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Một trong những quyết định quan trọng của Hội nghị I-an-ta (1945) là phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

Chọn A.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

Giải thích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Xây dựng lực lượng chống giặc ngoại xâm là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam (từ thế kỷ III TCN đến cuối thế kỷ XIX).

Bài học về quá trình tập hợp lực lượng quần chúng nhân dân: Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử đều nêu cao tinh thần dân tộc và tính chính nghĩa nên được đông đảo các tầng lớp nhân dân tin tưởng, ủng hộ và đi theo. Những lãnh tụ của các cuộc khởi nghĩa biết khéo léo phát động khẩu hiệu phù hợp để phân hóa kẻ thù và tập hợp sức mạnh quần chúng.

Chọn D.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung thành tựu nào trong công cuộc đổi mới giai đoạn 1986 - 1995.

Cách giải:

Đáp ứng nhu cầu lương thực trong nước, có dự trữ và xuất khẩu là thành tựu trong công cuộc đổi mới giai đoạn 1986 - 1995.

Chọn D.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Thành tựu quan trọng trong quá trình thực hiện cải cách của Chính phủ Cuba (từ năm 1991 đến nay) là hệ thống giáo dục, y tế miễn phí.

Chọn D.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- Đúng, sự ra đời của NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va là một biểu hiện của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta vì hai tổ chức quân sự này thuộc hai hệ thống đối đầu nhau là tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- Đúng, với thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc (1949) chứng tỏ ngay trong giai đoạn xác lập và phát triển, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã có biểu hiện của sự rạn nứt. Sự ra đời và vươn lên của Trung Quốc là một biểu hiện cho sự xói mòn của trật tự hai cực I – an – ta.

c) Sai, trật tự thế giới hai cực I-an-ta chính thức sụp đổ khi Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh. Sự tan rã của Liên Xô khiến cho hệ thống chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại.

d) Đúng, trật tự thế giới hai cực I-an-ta suy yếu khi xu hướng hòa hoãn giữa Mỹ và Liên Xô bắt đầu xuất hiện từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, sự kiện Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện đã tác động mạnh đến Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim, làm cho Chính phủ này rệu rã, hoang mang chứ chưa sụp đổ.

b) Đúng, sự thống nhất trong hành động và quyết tâm giành chính quyền của nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đây là một trong những nguyên nhân quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.

c) Đúng, nhận thức rõ yếu tố thời cơ đan xen yếu tố nguy cơ, Đảng và Hồ Chí Minh đã hành động kịp thời, kiên quyết phát động nhân dân đứng lên đấu tranh giành chính quyền. Thời cơ xuất hiện khi Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện, lực lượng trung gia ngã hẳn về phía cách mạng. Tuy nhiên nguy cơ là sau khi Nhật đầu hàng, quân Đồng minh sẽ vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật.

d) Đúng, sự kết hợp giữa điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi đã đưa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đến thành công.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, Việt Nam đã vượt qua khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhưng chưa trở thành nền kinh tế lớn nhất khu vực.

b) Sai, đoạn tư liệu nhấn mạnh về những tác động của đại dịch Covid đồng thời phản ánh tình hình Việt Nam sau đại dịch.

c) Đúng, đoạn tư liệu phản ánh sự ổn định kinh tế của Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

d) Sai, Việt Nam không chuyển đổi mô hình kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp hiện đại trong thời gian đại dịch COVID-19.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995.
- b) Sai, đoạn tư liệu cho thấy những cơ hội Việt Nam khi trở thành thành viên của tổ chức ASEAN.
- c) Sai, Việt Nam là thành viên thứ 7 tham gia ASEAN, sau đó còn nhiều quốc gia nữa mới tham gia vào tổ chức.
- d) Đúng, Việt Nam gia nhập ASEAN là một biểu hiện của đường lối đổi mới toàn diện và đồng bộ do Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra trong giai đoạn 1986 - 1995.